

NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ

(Trích)

– Nguyễn Tuân –

A. TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả:

- Nguyễn Tuân là một nhà văn lớn, một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp, có đóng góp rất lớn đối với văn học Việt Nam hiện đại, là cây bút viết tùy bút xuất sắc.
- Ông đã đem đến cho nền văn học hiện đại một phong cách tài hoa, uyên bác và độc đáo.

2. Tác phẩm:

a. Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác

Tác phẩm được in trong tập *Sông Đà* (1960), trong chuyến đi thực tế tới miền Tây Bắc rộng lớn của Tổ quốc. Tác phẩm đã cho ta nhận ra diện mạo của một nhà văn Nguyễn Tuân mới mẻ, khát khao được hòa nhập với đất nước và cuộc đời.

b. Chủ đề:

Qua hình ảnh con sông Đà hung bạo và thơ mộng, người lái đò bình dị mà trí dũng tài hoa, Nguyễn Tuân ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên và con người Tây Bắc của Tổ quốc.

c. Lời đề từ:

- Thơ Nguyễn Quang Bích: “*Chúng thủy giai đông tâu – Đà giang độc bắc lưu*” → Nét riêng của sông Đà: thế chảy độc đáo, nghịch ngược, không giống ai → Nguyễn Tuân tìm thấy sự đồng cảm với cái “ngông” của thiên nhiên.
- Thơ của nhà thơ Ba Lan: “*Đẹp vậy thay, tiếng hát trên dòng sông*” → cảm thán về vẻ đẹp nên thơ, thi vị của các dòng sông → hé mở vẻ đẹp trữ tình của sông Đà.

B. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I. NỘI DUNG

1. Hình tượng sông Đà

Sông Đà được Nguyễn Tuân miêu tả như một nhân vật có hai tính cách trái ngược vừa hung bạo dữ dằn, vừa trữ tình thơ mộng:

a. Vẻ hung bạo, dữ dằn: Là biểu tượng về sức mạnh và vẻ đẹp hùng vĩ của thiên nhiên Tây Bắc:

- Đá vô cùng hiểm trở:

+ Đá “*dựng vách thành*”, “*chẹt*” lòng sông “*như cái yết hầu*” làm cho mặt sông chỗ ấy vừa hẹp, vừa tối lại rất lạnh vì “*chỉ đúng ngọ mới có mặt trời*”.

+ Cả một “chân trời đá”, mặt hòn nào trông cũng “ngổ ngược, nhẵn nhúm, méo mó” đá mai phục dưới lòng sông hàng ngàn năm được nhân hóa, nổi hình nổi tướng “bệ vệ, oai phong lẫm liệt, nhôm dậy, vồ lấy thuyền”,...

- Sóng, nước cuồn cuộn:

+ Quãng mặt ghềnh Hát Loóng, dài hàng ngàn cây số là cảnh “nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm” lúc nào như cũng muốn đòi nợ xuýt bất cứ người lái đò nào qua đây.

+ Trong câu văn “nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió”, tác giả đã sử dụng thủ pháp điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc, kết hợp với các thanh trắc thể hiện sự hợp sức, xô đẩy của sóng, gió, đá, tạo âm hưởng dữ dội, hùng tráng. Sự hợp sức, xô đẩy của sóng, gió, đá khiến dòng sông sôi lên, cuộn chảy dữ dội

- Những hút nước ghê rợn:

+ Giống “như cái giếng bê tông thả xuống sông để chuẩn bị làm móng cầu.. Nước ở đây thở và kêu như cửa cống cái bị sặc” sẵn sàng nhấn chìm và đập tan chiếc thuyền nào lọt vào.

+ “Có những cái thuyền đã bị cái hút nước nó hút xuống, thuyền trông ngay cây chuối ngược rồi vụt biến đi, bị dìm và đi ngầm dưới lòng sông đến mười phút sau mới thấy tan xác ở khuỷnh sông dưới”.

+ Nguyễn Tuân đã tưởng tượng về cú lia ngược chiếc máy quay của một nhà quay phim tảo tợn từ đáy cái hút nước, để rồi cảm thấy khối thủy tinh làm bằng nước sông xanh sấp vỡ tan ụp cả vào máy quay lẫn người quay và người đang xem.

- Thác gầm rống dữ tợn:

+ Âm thanh tiếng thác từ xa nghe như “van xin, oán trách”, rồi như “khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo”.

+ Đến gần âm thanh thật khủng khiếp: “Thế rồi nó rống lên như tiếng ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng”...

→ Sông Đà đặc biệt hung bạo khi những yếu tố trên kết hợp với nhau tạo ra những thách thức, phòng tuyến với nhiều cửa tử, nhiều chiến thuật đánh khác nhau, nhiều đòn đánh thâm hiểm... Nó như một loài thủy quái khổng lồ, nham hiểm mang “diện mạo và tâm địa như một thứ kẻ thù số một của con người”.

→ Tóm lại, qua ngòi bút tài hoa, kết hợp với việc vận dụng kiến thức của nhiều lĩnh vực: địa lí, điện ảnh, quân sự, võ thuật, thể thao... Nguyễn Tuân đã miêu tả con sông Đà thật sinh động: dữ dội, hung bạo, có hành động, suy nghĩ, tính cách. Sự dữ dội ấy tạo nên vẻ đẹp hung vĩ tuyệt vời của thiên nhiên.

b. Vẻ trữ tình, thơ mộng:

- Dòng chảy uốn lượn của con sông như mái tóc người thiếu nữ Tây Bắc: “Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban, hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương

xuân” Câu văn rất giàu chất tạo hình và chất thơ, với nghệ thuật so sánh, nhân hóa, tác giả miêu tả dáng con sông Đà tuôn chảy thật đẹp.

- Màu nước Sông Đà biến đổi theo mùa, mỗi mùa có một vẻ đẹp riêng: “Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, mỗi độ thu về nó lại lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa”

- Sông Đà có vẻ đẹp rất gợi cảm:

+ Gặp lại dòng sông như gặp một cố nhân: “vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng..nó dầm dề ầm ầm như gặp lại cố nhân”.

+ Dòng sông gợi vẻ đẹp của một áng Đường thi bởi màu nắng tháng ba.. yên hoa tam nguyệt.

- Cảnh vật hai bờ sông:

+ Vừa “lặng tờ” hoang sơ nhuộm màu cổ tích: “Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa”.

+ Vừa trù phú, tràn trề nhựa sống với hình ảnh: “một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa ... Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp ... Một đàn hươu cúi đầu ngón búp cỏ gianh đẫm sương đêm”

→ Qua hình tượng Sông Đà, Nguyễn Tuân đã thể hiện tình yêu tha thiết đối với thiên nhiên đất nước. Với ông thiên nhiên cũng là tác phẩm nghệ thuật vô song của tạo hoá. Cảm nhận và miêu tả sông Đà, Nguyễn Tuân đã chứng tỏ sự tài hoa, uyên bác và lịch lãm. Hình tượng Sông Đà là phong nền cho sự xuất hiện và tôn vinh vẻ đẹp người lao động trong chế độ mới.

2. Hình ảnh ông lái đò

Nguyễn Tuân đã sáng tạo ra đoạn văn tràn đầy không khí trận mạc, tưởng tượng ra cuộc chiến đấu ác liệt giữa ông lái đò với *bầy thủy quái sông Đà*, để từ đó làm nổi bật hình ảnh người lái đò, **một người lao động mới mang vẻ đẹp khác thường**:

a. Là người lao động trí dũng

- Là người từng trải, giàu kinh nghiệm hiểu biết sâu sắc về luồng lạch sông Đà:

+ Ông như vị tướng chỉ huy dày dạn kinh nghiệm, tài trí: biết bọn đá mai phục và bày thạch trận trên sông với đám đá tảng chia ba hàng tiền vệ, có hai hòn canh cửa như là để dụ đối phương; những “*boong ke chìm*” ở tuyến hai, “*pháo đài nổi*” ở tuyến ba; với chiến thuật đánh “*khuỷp quật vu hồi*” và quyết tâm chiến lược *phải tiêu diệt thuyền trưởng và thủy thủ ngay ở chân thác*”

+ Ông “*nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá, thuộc quy luật phục kích*” của chúng nên linh hoạt thay đổi chiến thuật để lần lượt vượt qua từng phòng tuyến kẻ thù.

- Dũng cảm đối đầu trong cuộc chiến không cân sức với sông Đà:

+ Sông Đà là thiên nhiên lớn lao, dữ dội và hiểm độc với sức mạnh được nâng lên hàng thần thánh có sóng nước hò reo quyết vật ngựa mình thuyền, có đá ngàn năm mai

phục, bày “*thạch trận*” trên sông, thác gầm rống, reo hò “*làm thanh viện cho đá*”, sóng nước như thể quân liều mạng đánh những đòn hiểm độc..

+ Ông đồ chỉ là một con người bé nhỏ, không có phép màu, vũ khí chỉ là chiếc cán chèo thô sơ “*trên một cái thuyền đơn độc*” hết chỗ lùi, nhưng vẫn sẵn sàng đối mặt với thác dữ, chinh phục mọi “*cửa tử, cửa sinh*”, vượt qua trận “*thủy chiến*” ác liệt với đá nổi đá chìm với những “*trùng vi thạch trận*” và những phòng tuyến đầy nguy hiểm để chiến thắng thiên nhiên.

b. Là người tài hoa nghệ sĩ

- Ông lái đò đã đối đầu với ghềnh thác cuồn bao bằng sự tự tin, ung dung của người nghệ sĩ; đã bình tĩnh vượt thác một cách tài tình, khôn ngoan. Với “*tay lái hoa*” ông đã điều khiển con thuyền vượt qua ba *trùng vi thạch trận* Sông Đà:

✿ Ở trùng vi thạch trận thứ nhất:

+ Sông Đà mở ra năm cửa trận, có bốn cửa tử và một cửa sinh nằm lập lòe phía tả ngạn. Bọn đá đưa thì “*hắt hàm*”, đá thì “*thách thức*” khiêu chiến, nước thác hò reo “*làm thanh viện cho đá, mặt nước hò la ùa vào bẻ gãy cán chèo*”, sóng nước “*đá trái, thúc gối vào bụng vào hông thuyền*”, đánh những đòn hiểm độc vào ông lái.

+ Ông lái đò đã bị thương nhưng cố nén chịu nỗi đau thể xác, “*hai chân vẫn kẹp chặt cuống lái, mặt méo bệch*” nhưng “*tiếng chỉ huy vẫn ngắn gọn, tỉnh táo*” đưa thuyền vượt qua nguy hiểm.

✿ Ở trùng vi thạch trận thứ hai:

+ Sông Đà tăng thêm nhiều cửa tử, cửa sinh lại ở phía hữu ngạn. Dòng thác thì hồng hộc té lên như hùm beo hồng nuốt sống con thuyền.

+ Ông lão chủ động đổi chiến thuật: “*nắm lấy bờm sóng ... cười lên thách sông Đà như cười hổ*”. Bọn đá xô ra, định lôi con thuyền vào tập đoàn cửa tử, nhưng ông nhớ mặt bọn này, chỗ ông “*rảo bơi*”, chỗ “*đề sấn*”, chỗ “*chặt đôi ra*” để mở đường tiến. Bọn đá chỉ còn biết thất vọng, “*tiu nghỉu cái mặt xanh lè*” nhìn ông lão đưa con thuyền lọt vào cửa sinh an toàn.

✿ Ở trùng vi thạch trận thứ ba:

+ Sông Đà bên phải, bên trái đều là luồng chết, luồng sống duy nhất nằm giữa dòng sông do bọn đá hậu vệ trấn giữ.

+ Ông lái kiên cường, mưu trí, như hòa với con thuyền làm một, “*phóng thẳng*” chọc thủng cửa giữa, vượt qua tất cả các vòng vây, con thuyền “*như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được lượn được*”. Thế là hết thác.

➔ Cuối cùng con người đã chiến thắng sức mạnh thánh thần của thiên nhiên. Thác dữ không chặn được con thuyền, ông lái đò đã thuận phục sự hung hãn của dòng

sông. Nguyên nhân làm nên chiến thắng đó chính là sự ngoan cường, chí quyết tâm, lòng dũng cảm và nhất là kinh nghiệm sông nước tuyệt vời của ông lái.

- Tâm thế ung dung, bình thản, thư thái sau khi vượt thác:

+ Sau khi độ trí, thì tài với con sông, vượt qua ba trùng vi thạch trận đầy khó khăn, nguy hiểm, ông lại ung dung *đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam* và say sưa nói về các loài cá mà không hề bàn thêm một lời nào về chuyện vượt thác.

+ Ông đã nhìn thử thách bằng cái nhìn thật giản dị và lãng mạn nên chiến thắng vừa qua nơi ải nước *không có gì là hồi hộp đáng nhớ*.

➔ Hình ảnh ông lái đò cho thấy Nguyễn Tuân đã tìm được nhân vật mới: những con người đáng trân trọng, ngợi ca, không thuộc tầng lớp đài các *vang bóng một thời* mà là những người lao động bình thường – chất *vàng mười của Tây Bắc*. Qua đây nhà văn muốn phát biểu quan niệm: người anh hùng không chỉ có trong chiến đấu mà còn có trong cuộc sống lao động thường ngày.

II. NGHỆ THUẬT

- Những ví von, so sánh, liên tưởng, tưởng tượng độc đáo, bất ngờ và rất thú vị.
- Từ ngữ phong phú, sống động, giàu hình ảnh, có sức gợi cảm cao.
- Câu văn đa dạng, nhiều tầng, giàu nhịp điệu.